TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:18/2023/HS - ST
Ngày: 27- 7- 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải.

Ông Bùi Đức Hảo.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Minh Hoàng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị Kim G, sinh năm: 1978, tại Chợ M, An Giang. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khoa T và bà Trần Thị N; có chồng Đặng Đức T1 và có 01 người con; tiền án: không; tiền sự: ngày 10/3/2022 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi chứa chấp việc đánh bạc. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 21/4/2023 được bảo lĩnh cho đến nay *(có mặt)*.

2. Bị cáo Phạm Văn N1, sinh năm: 1982, tại V, Long An. Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và bà Huỳnh Thị Đ; có vợ Mai Thị K và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa có hành vi vi phạm pháp luật; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 21/4/2023 được bảo lĩnh cho đến nay *(có mặt)*

3. Bị cáo Nguyễn Thái H, sinh năm: 1989, tại T, Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp K, xã V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Nguyễn Văn K1 và bà Trần Thị Y; có vợ Nguyễn Vũ Tường V và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa có hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*

4. Bị cáo Nguyễn Quang T2, sinh năm: 1985, tại M, Hà Nội. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Vũ Thị Đ1; có vợ Nguyễn Thị L và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa có hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*

5. Bị cáo Nguyễn Thị C, sinh năm: 1989, tại T, Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ2 và bà Hoàng Thị T4; có chồng Đặng Thái L1 và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa có hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*

6. Bị cáo Phan Thị Thúy E, sinh năm: 1991, tại C, Long An. Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị Gái L2; có chồng Nguyễn Văn H1 và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa có hành vi vi phạm pháp luật; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(có mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An (vắng mặt)

2. Lê Quang Đ3, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Nguyễn Trọng D, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Đặng Đức T1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

5. Đinh Hữu Q, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

6. Nguyễn Văn K2, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

7. Huỳnh Thị Kim L3, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

8. Võ Thị Thúy K3, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

9. Nguyễn Hoàng H2, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

10. Hồ Thanh L4, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

11. Phan Thị T5, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

12. Mai Thị K, sinh năm 1983; Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An (có mặt)

13. Đặng Thị Thu N2, sinh năm 2000; Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 8 năm 2022, Nguyễn Thái H gặp một người đàn ông tên B là người Campuchia (không xác định được họ tên và địa chỉ). B nói với H biết có ai cần đánh bài Baccarat online trên trang mạng web SV388.com, sảnh Sexy thì giới thiệu, nếu có được nhiều người đánh bạc thì hưởng tiền hoa hồng theo số tiền cược của người đánh, B tính điểm theo đô, 01 đô đổi ra 35.000 đồng (ba mươi lăm ngàn đồng), H có thể nâng giá trị đô lên bao nhiêu cũng được, nhưng H sẽ chịu trách nhiệm thắng thua trên phần chênh lệch mà H đã nâng lên, cụ thể nếu người đánh thắng cược thì H sẽ trả tiền cược cho người đánh theo tỷ lệ phần đã nâng lên, nếu người đánh bạc thua cược thì H sẽ được nhận tiền dựa trên phần chênh lệch đã nâng lên. Số điểm ban đầu có sẵn trên máy là 1.000 điểm. Vào thứ 2 hàng tuần sẽ đối chiếu số tiền thắng thua. Sau đó, H gặp và nói với Phạm Văn N1 biết có ai đánh bài trên mạng hay không, nếu có thì giới thiệu cho H. H tính điểm theo đô, 01 đô đổi ra tiền Việt Nam là 43.000 đồng (bốn mươi ba ngàn đồng), N1 muốn nâng giá trị đô bao nhiêu cũng được nhưng N1 phải chịu trách nhiệm thắng thua ở phần N1 đã nâng lên đó. Sau đó, N1 gặp Nguyễn Thị Kim G hướng dẫn cách đánh bài trên mạng. N1 tính điểm với G đổi ra 01 đô là 50.000 đồng. Khoảng giữa tháng 9/2022, N1 điện thoại cho H nói có người cần đánh bạc và kêu H nhắn tin gửi đường link, mật khẩu. H điện thoại gọi Bul nhắn tin gửi đường link, mật khẩu. Khi B gửi mật khẩu và đường link cho H thì H gửi qua cho N1. N1 tiếp tục gửi cho G. Lúc đầu G tự đánh bạc, sau đó một số người hàng xóm hoặc có người ghé quán giải khát của G thấy G đánh bài online nên tham gia đánh bạc cùng.

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/11/2022, Nguyễn Thị C và Phan Thị Thúy E đến quán giải khát của G và gặp G mở điện thoại di động vào trang Web SV388.com đánh bài Baccarat. C và Thúy E tham gia mỗi người 100.000 đồng

để đánh bạc nhưng thua hết, nên đi về. Lần này G không bỏ tiền ra nhưng vẫn thu được 200.000 đồng tiền đánh bạc của C và Thúy E.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/11/2022, Phan Thị Thúy E và Nguyễn Thị C đến nhà G để đánh bài thắng thua bằng tiền qua mạng online. Thuý Em và C mỗi người tham gia 100.000 đồng. Giác tham gia số tiền 16.900.000 đồng vào khay nhựa màu đen rồi mở máy điện thoại, vào trang SV388.com để đánh bài qua mạng cùng Thúy E và C. Ba người đánh bài được một lúc thì Nguyễn Quang T2 đến đánh cùng. T2 tham gia 150.000 đồng để đánh bạc. T2 đánh 03 ván, mỗi ván cược 50.000 đồng, kết quả thua 02 ván thắng 01 ván rồi đi về trước, còn Thúy E và C tiếp tục đánh bạc cùng G tại phòng bếp nhà G.

Vào khoảng 15 giờ ngày 22/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bắt quả tang Nguyễn Thị Kim G đang đánh bạc cùng với Phan Thị Thúy E và Nguyễn Thị C bằng hình thức đánh bài baccarat trên trang mạng SV388.com với mục đích được thua bằng tiền tại phòng bếp nhà của G, địa chỉ khu phố B, thị trấn V, huyện V, thu giữ trên chiếu bạc 17.150.000 đồng, 03 điện thoại di dộng, 02 xe mô tô và 01 khay nhựa màu đen hình chữ nhật dài 25,5cm, rộng 19cm, cao 03cm. Lúc Công an vào bắt quả tang, Phan Thị Thúy E và Nguyễn Thị C bỏ trốn bằng lối cửa sau nhà G. Tại hiện trường còn có Đặng Đức T1, Nguyễn Trọng D và Đặng Thị Thu N2. Khi nghe tin G bị bắt, Nguyễn Thái H vứt bỏ điện thoại xuống kênh 28 rồi bỏ trốn đến ngày 19/12/2022 H đến Công an huyện V đầu thú.

Quá trình điều tra còn xác định:

+ Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989, Lê Quang Đ3, sinh năm 1975 và Nguyễn Trọng D, sinh năm 1975, cùng ngụ tại khu phố B, thị trấn V, huyện V có tham gia đánh bài baccarat online tại nhà của G, số tiền đặt cược và đã thua cược từ 30.000 đồng đến 80.000 đồng nhưng không xác định được chính xác thời gian, số điểm và số tiền dùng vào việc đánh bạc cụ thể là bao nhiêu.

+ Khoảng tháng 10/2022, cũng cách thức như trên, B, H và N1 còn cung cấp tên người dùng là Hungla79, mật khẩu là Hhhh7979 cho Lưu Văn Q1, sinh năm 1981, cư trú tại khu phố B, thị trấn V, huyện V để vào trang Web SV388.com đánh bài baccarat online nhưng Q1 không đăng nhập vào được nên không tham gia đánh bạc.

+ Trong suốt quá trình chơi bài Baccarat trên mạng web SV388.com cho đến khi bị bắt, Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1 và Nguyễn Thái H đã nhiều lần đối chiếu tính số tiền thắng thua (tính toán bằng điểm quy ra tiền trên máy) tổng cộng như sau: Số tiền G thua cược trên mạng là 514.750.000 đồng, G được hưởng hoa hồng số tiền ảo trên máy là 414.150.000 đồng, nên số tiền G phải trả cho N1 nhiều lần được số tiền là 100.667.500 đồng. N1 trực tiếp gặp G và nhận số tiền này. Trong đó, N1 được hưởng theo tỷ lệ 7/50 (vì N1 nâng giá trị từ 43.000 đồng/đô lên 50.000 đồng/đô) của số tiền 100.667.500 đồng là 14.093.000 đồng, số tiền 86.574.500 đồng N1 đưa cho H. H được hưởng theo tỷ lệ 8/50 (vì

H nâng giá trị từ 35.000 đồng/đô lên 43.000 đồng/đô) của số tiền 100.667.500 đồng là 16.100.000 đồng, số tiền còn lại 70.474.500 đồng H giao lại cho B. Bul cử một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ đến gặp H để nhận tiền.

+ Trong khoảng thời gian từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022, Phạm Văn N1 còn bán số lô, số đề cho 07 người gồm:

1. Võ Thị Thúy K3, sinh năm 1984, thường trú tại Khu phố R, thị trấn V vào ngày 13/11/2022 mua các số 88, 83, 38 bao lô mỗi lô 2.000 đồng đài Hà Nội. Kết quả K3 thua cược với tổng số tiền 230.000 đồng.

2. Đinh Hữu Q, sinh năm 1991, thường trú tại ấp B, xã T vào ngày 18/11/2022 mua số 67 bao lô mỗi lô 5.000 đồng của 03 đài Vĩnh Long, Bình Dương và Trà Vinh với tổng số tiền 225.000 đồng. Kết quả Q thắng cược lô số 67 đài Bình Dương 400.000 đồng.

3. Huỳnh Thị Kim L3, sinh năm 1998, thường trú tại Khu phố R, thị trấn V vào ngày 21/11/2022 mua số 25 và số 52 bao lô, mỗi lô 20.000 đồng đài Đồng Tháp. Kết quả L3 thua cược 450.000 đồng.

4. Hồ Thanh L4, sinh năm 1988, thường trú tại ấp B, xã T vào ngày 22/11/2022 mua số 25 bao lô mỗi lô 20.000 đồng đài Vũng Tàu với số tiền 290.000 đồng; mua số 25 bao lô mỗi lô 10.000 đồng của đài Bến T6 và Bạc Liêu với tổng số tiền 290.000 đồng. Kết quả L4 thua cược 580.000 đồng.

5. Nguyễn Hoàng H2, sinh năm 1991, thường trú tại ấp B, xã V vào ngày 22/11/2022 mua số 51 bao lô, mỗi lô 10.000 đồng của 03 đài Bến Tre, Vũng Tàu và Bạc Liêu. Kết quả H2 thua cược 435.000 đồng.

6. Nguyễn Văn K2, sinh năm 1988, thường trú tại ấp B, xã T vào ngày 22/11/2022 mua số 23 bao lô, mỗi lô 10.000 đồng của 03 đài Bến Tre, Vũng T7 và Bạc Liêu với tổng số tiền 450.000 đồng. Kết quả Kết thắng cược 01 lô số 23 đài Bạc Liêu 800.000 đồng.

7. Một người đàn ông không xác định được (N1 gọi là "chú 3", không rõ địa chỉ) mua 917.000 đồng số đề, không nhớ số bao nhiêu và đài nào và kết quả thua cược.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 71.528.000 đồng và những vật chứng, tài sản và đồ vật cụ thể như sau: Tiền trên chiếu bạc 17.150.000 đồng, tiền trong người Nguyễn Trọng D 2.120.000đồng, tiền trong người Đặng Đức T1 18.000.000 đồng, tiền trong người Đặng Thị Thu N2 350.000 đồng, Nguyễn Thái H giao nộp 16.100.000 đồng, Phạm Văn N1 và Mai Thị K (vợ N1) giao nộp 15.873.000 đồng (trong đó 14.093.000 đồng là số tiền mà N1 được thu lợi trong vụ án, 1.780.000 đồng là tiền Ninh bán số lô số đề) và 1.935.000 đồng là số tiền thu của những người mua số lô, số đề của Phạm Văn N1.

Cơ quan điều tra thu giữ 06 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc có gắn sim số 0332.010.171 và 01 điện thoại di động Oppo

A16 màu xanh dương có gắn sim số 0367.582.042 và sim số 0918.847.454 của Nguyễn Thị Kim G, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 màu đen có gắn sim số 0948.627.958 và số 0899.738.344 của Phạm Văn N1, 01 điện thoại di động Nokia màu đen gắn sim số 0348.953.198 của Đinh Hữu Q, 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng không gắn sim và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh gắn sim số 0938.054.938 của Hồ Thanh L4, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vairio màu đen biển kiểm soát 62D1-201.55 của Đặng Thị Thu N2, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ, biển kiểm soát 62M1-7904 của Nguyễn Trọng D, 01 khay nhựa màu đen hình chữ nhật dài 25,5cm, rộng 19cm, cao 03cm của Nguyễn Thị Kim G.

Ngày 21/4/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã trả lại tài sản 02 xe mô tô và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng không gắn sim cho chủ sở hữu là Đặng Thị Thu N2, Nguyễn Trọng D và Đặng Đức T1.

Đối với số tiền 3.715.000 đồng (trong đó 1.780.000 đồng là tiền N1 bán số lô số đề và 1.935.000 đồng là số tiền Ninh thu của những người mua số lô, số đề) và 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại di động N3 màu đen gắn sim số 0348.953.198 của Đinh Hữu Q và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh gắn sim số 0938.054.938 của Hồ Thanh L4) liên quan đến hành vi mua số lô, số đề đã bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1144 ngày 22/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện V và Quyết định xử phạt hành chính số 03, 04, 05, 06, 07 cùng ngày 15/2/2023 của Công an huyện V, nên không đề cập xem xét trong vụ án này.

Cáo trạng số 16/CT-VKSVH ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm Cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá vai trò tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E về tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị Kim G 03 năm đến 04 năm tù (được trừ vào thời gian đã tạm giữ, tạm giam trước).

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn N1 và Nguyễn Thái H mỗi bị cáo 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn N1 số tiền 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C và Phan Thị Thúy E mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng là thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất nội dung bản cáo trạng và lời luận tội, đề nghị kết tội và áp dụng mức hình phạt. Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H1, Lê Quang Đ3, Nguyễn Trọng D, Đinh Hữu Q, Nguyễn Văn K2, Huỳnh Thị Kim L3, Võ Thị Thúy K3, Nguyễn Hoàng H2, Hồ Thanh L4, Phan Thị T5, Đặng Thị Thu N2 vắng mặt nhưng không trở ngại cho quá trình xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh

Hưng, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/11/2022, Phan Thị Thúy E và Nguyễn Thị C đến nhà G, mỗi người tham gia 100.000 đồng để đánh bài baccarat online trên trang mạng web SV388.com được thua bằng tiền. Giác tham gia số tiền 16.900.000 đồng để vào khay nhựa màu đen rồi mở máy điện thoại, vào trang mạng web SV388.com để đánh bài qua mạng cùng Thúy E và C. Sau đó Nguyễn Quang T2 đến tham gia. T2 tham gia 150.000 đồng để đánh bạc. T2 đánh 03 ván, mỗi ván cược 50.000 đồng, kết quả thua 02 ván thắng 01 ván 50.000 đồng nên đi về trước, còn Thúy E và C tiếp tục đánh bạc cùng G tại phòng bếp nhà G thì bị lực lượng Công an huyện V bắt quả tang vào lúc 15 giờ cùng ngày, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 17.150.000 đồng, 03 điện thoại di dộng và 01 khay nhựa màu đen hình chữ nhật dài 25,5cm, rộng 19cm, cao 03cm.

Qua điều tra còn được xác định: Giữa tháng 9/2022, Nguyễn Thái H đã cung cấp đường link, tên đăng nhập và mật khẩu truy cập trang web SV388.com đánh bài online cho Phạm Văn N1, N1 tiếp tục nhắn tin, chuyển đường link, tên đăng nhập và mật khẩu truy cập trang web SV388.com cho Nguyễn Thị Kim G, rồi bị cáo G sử dụng điện thoại để đánh bài trên mạng theo đường link, mật khẩu mà H, N1 cung cấp. Sau đó, H thu được nhiều lần số tiền do nâng mức cá cược là 16.100.000 đồng, N1 thu được nhiều lần số tiền do nâng mức cá cược là 14.093.000 đồng. Đồng thời, H, N1 nhận của Giác 70.474.500 đồng chuyển cho B không rỏ địa chỉ.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Đánh bạc cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác trong xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích được thua bằng tiền, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng không có bàn bạc phân công nhiệm vụ cụ thể nên thuộc đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện bản tính ham mê cờ bạc được thua bằng tiền và là những người thực hiện. Bị cáo Nguyễn Thái H cung cấp đường link và mật khẩu cho bị cáo N1 rồi bị cáo N1 cung cấp cho bị cáo G, rồi bị cáo G dùng điện thoại của bị cáo tham gia đánh bạc theo trang mạng web SV388.com, các bị cáo T2, C, Thúy E biết và tự nguyện đến tham gia. Do đó, cần xem xét, tính chất mức độ nguy hiểm cũng như nhân thân của

từng bị cáo để có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim G, do ngày 10/3/2022 bị Công an huyện V xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng nhà ở của mình để chứa chấp việc đánh bạc", nay tiếp tục tham gia đánh bạc cùng 3 bị cáo tại nhà ở của mình, hơn nữa bị cáo còn sử dụng mạng Internet để đăng nhập vào đánh bạc qua trang web SV388.com, bị cáo G đánh nhiều lần được, thua trên trang mạng máy tính thể hiện là 514.750.000 đồng, được số tiền ảo thu lợi trên trang mạng máy tính là 414.150.000 đồng nên bị cáo phải trả nhiều lần cho bị cáo H và N1 số tiền hưởng chênh lệch cá cược là 100.667.500 đồng. Cơ quan điều tra không xác định được mỗi lần bị cáo dùng số tiền đánh bạc và bị cáo cũng không nhớ những lần tham gia, quả tang thu giữ trên chiếu bạc ngày 22/11/2022 là 17.150.000 đồng. Do đó, Viện Kiểm sát truy tố là không oan, có căn cứ nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo, trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5.2] Đối với các bị cáo Phạm Văn N1 và Nguyễn Thái H mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, nhưng bị cáo H đã cung cấp đường link và mật khẩu cho bị cáo N1, sau đó bị cáo N1 nhắn tin cung cấp đường link và mật khẩu cho bị cáo G để đăng nhập vào trang Web SV388.com để đánh bạc. Việc các bị cáo N1, H cung cấp đường link và mật khẩu là hành vi giúp sức cho các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo N1 được lợi nhiều lần số tiền 14.093.000 đồng, bị cáo H được lợi nhiều lần số tiền 16.100.000 đồng. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo N1, bị cáo H mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo N1, bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi từ hành vi phạm tội, bị cáo Phạm Văn N1 có cha, mẹ là người có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo Nguyễn Thái H sau khi bỏ trốn khỏi địa phương đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5.3] Đối với bị cáo Nguyễn Quang T2 biết hành vi tụ tập đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn đến nhà bị cáo G để đánh bạc cùng các bị cáo, bị cáo sử dụng số tiền 150.000 đồng để đánh bạc, bị cáo đánh 03 lần, mỗi lần 50.000 đồng, kết quả thua 02 lần, thắng được 01 lần 50.000 đồng nên thua số

tiền 50.000 đồng. Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền được, thua không lớn nhưng bị cáo tham gia trang mạng web SV388.com để đánh bạc, nên bị cáo đồng phạm với các bị cáo khác, vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo T2 mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo T2 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và nộp lại số tiền thu lợi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5.4] Đối với các bị cáo Nguyễn Thị C và Phan Thị Thúy E tham gia đánh bạc mỗi người với số tiền 100.000 đồng, hình thức đánh bài qua trang mạng web SV388.com, bị bắt quả tang nên đồng phạm với bị cáo G. Tuy nhiên, sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, số tiền tham gia đánh bạc được, thua không lớn, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương và là phụ nữ nuôi các con còn nhỏ. Vì vậy các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

[5.5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, các bị cáo Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách pháp luật và thực hiện nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú, có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, các bị cáo Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo G; các bị cáo H, N1, T2, C, Thúy E áp dụng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo. Xét thấy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H, bị cáo N1 là có căn cứ theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H, bị cáo N1.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.1] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 47.343.000 đồng (trong đó số tiền trên chiếu bạc 17.150.000 đồng, Nguyễn Thái H giao nộp 16.100.000

đồng, Mai Thị K vợ bị cáo N1 giao nộp 14.093.000 đồng) của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi từ việc đánh bạc.

Đối với số tiền 70.474.000 đồng, bị cáo H khai giao cho một người đàn ông tên B, nhưng chưa có cơ sở xác định nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm nộp lại số tiền nêu trên, bị cáo đã nộp được số tiền 20.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp 50.474.500 đồng.

Bị cáo Nguyễn Quang T2 đã thu lợi được 50.000 đồng, bị cáo T2 đã nộp lại đủ.

[8.2] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các công cụ, phương tiện phạm tội là điện thoại di động gồm:

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo Reno8 Z 5G màu bạc; đã qua sử dụng; số IMEI 1: 863921065280698; số IMEI 2: 863921065280680, số sê ri: 4c2b7922, có gắn 01 thẻ sim số 0332.010.171 của Nguyễn Thị Kim G

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A16 màu xanh dương; đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860817051122634; số IMEI 2: 86017051122626, số sê ri UCGYGISSMF8HPZGM, có gắn 02 thẻ sim: Thẻ sim 1:0367.582.042; thẻ sim 2: 0918.847.454 của Nguyễn Thị Kim G

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 màu đen đã qua sử dụng; số IMEI 1: 354687760250742; só IMEI 2: 355516870250749, số sê ri: R58R312EZJ, có gắn 02 thẻ sim: Thẻ sim 1: 0948.627.958; thẻ sim 2: 0899.738344 của Phạm Văn N1.

- Đối với điện thoại của Nguyễn Thái H sau khi bị Công an phát hiện bị cáo đã vứt bỏ xuống kênh 28 không thu hồi được nên không đề cập đến.

[8.3] Tịch thu tiêu hủy 01 khay nhựa màu đen hình chữ nhật dài 25,5cm, rộng 19cm, cao 03cm của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

[9] Đối với các vật chứng của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan vụ án được Viện kiểm sát, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với số tiền đang tạm giữ, nhưng xác định không dùng vào việc đánh bạc, cần phải trả lại cho Nguyễn Trọng D số tiền 2.120.000 đồng, Đặng Đức T1 số tiền 18.000.000 đồng, Đặng Thị Thu N2 số tiền 350.000 đồng do không liên quan đến vụ án đánh bạc.

[10] Về những vấn đề liên quan trong vụ án này:

Đối với người đàn ông tên B đã cung cấp đường link, tên đăng nhập và mật khẩu cho Nguyễn Thái H, sau đó H gửi cho Phạm Văn N1 để N1 gửi cho bị cáo G đăng nhập vào trang Web SV388.com đánh bạc cùng các bị cáo khác, nhưng B là người Campuchia không xác định được họ tên địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét.

Đối với Nguyễn Văn H1, Lê Quang Đ3 và Nguyễn Trọng D có tham gia 01 lần đánh bài online được thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Thị Kim G với số tiền đặt cược và thua cược từ 30.000 đồng đến 80.000 đồng nhưng không xác định được chính xác thời gian, số tiền đánh bạc cụ thể là bao nhiêu; Đối với Lưu Văn Q1 không thể đăng nhập vào trang Web SV388.com để đánh bạc được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H1, Đ3, D và Q1 nên không đề cập.

Đối với Võ Thị Thúy K3, Đinh Hữu Q, Huỳnh Thị Kim L3, Hồ Thanh L4, Nguyễn Hoàng H2 và Nguyễn Văn K2 có hành vi đánh bạc với Phạm Văn N1 bằng hình thức mua số lô, số đề nhưng số tiền đều dưới 5.000.000đ và chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc" hoặc "Tổ chức đánh bạc" hoặc "Gá bạc" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không xem xét trách nhiệm hình sự mà ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền phạt 350.000đ và tịch thu tang vật có liên quan nên không đề cập đến.

Đối với Mai Thị K là vợ của bị cáo N1 nộp thay cho bị cáo N1 số tiền thu lợi từ việc đánh bạc. Nay không có ý kiến gì.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E phạm tội "Đánh bạc".

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim G 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 21/4/2023.

[3] Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thái H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Long An giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thái H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[4] Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N1 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn N1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn N1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[5] Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T2 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Quang T2 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[6] Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[7] Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, các Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị Thúy E 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị Thúy E cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo Phan Thị Thúy E thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[8] Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn N1 số tiền 20.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H số tiền 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về phần xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền của bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi, cụ thể:

- Tịch thu số tiền Việt Nam 47.343.000 đồng (trong đó số tiền trên chiếu bạc là 17.150.000 đồng, Nguyễn Thái H giao nộp 16.100.000 đồng, bị cáo N1 và Mai Thị K vợ bị cáo N1 giao nộp 14.093.000 đồng).

- Tịch thu của Nguyễn Thái H số tiền 70.474.500 đồng, bị cáo H đã nộp 20.000.000 đồng, còn phải nộp tiếp 50.474.500 đồng.

- Tịch thu của Nguyễn Quang T2 số tiền 50.000 đồng, xác nhận đã nộp đủ.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước phương tiện, công cụ của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, cụ thể:

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo Reno8 Z 5G màu bạc, đã qua sử dụng; số IMEI 1: 863921065280698; số IMEI 2: 863921065280680, số sê ri: 4c2b7922, có gắn 01 thẻ sim số 0332.010.171 của Nguyễn Thị Kim G

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A16 màu xanh dương, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 860817051122634; số IMEI 2: 86017051122626, số sê ri UCGYGISSMF8HPZGM, có gắn 02 thẻ sim số: Thẻ sim 1:0367.582.042; thẻ sim 2: 0918.847.454 của Nguyễn Thị Kim G.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A02 màu đen đã qua sử dụng; số IMEI 1: 354687760250742; só IMEI 2: 355516870250749, số sê ri: R58R312EZJ, có gắn 02 thẻ sim số: Thẻ sim 1: 0948.627.958; thẻ sim 2: 0899.738344 của Phạm Văn N1.

+ Tịch thu tiêu hủy công cụ của các bị cáo dùng vào việc phạm tội: 01 khay nhựa màu đen hình chữ nhật dài 25,5cm, rộng 19cm, cao 03cm của Nguyễn Thị Kim G.

+ Trả lại số tiền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không dùng vào việc đánh bạc, cụ thể:

- Trả lại cho Nguyễn Trọng D số tiền 2.120.000 đồng.

- Trả lại cho Đặng Đức T1 số tiền 18.000.000 đồng.

- Trả lại cho Đặng Thị Thu N2 số tiền 350.000 đồng.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý)

[10] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa.

Các bị cáo Nguyễn Thị Kim G, Phạm Văn N1, Nguyễn Thái H, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Thị C, Phan Thị Thúy E mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/Huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các bị cáo;
- Các đ/s;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Hựu